

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4044/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 18 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và dự toán khảo sát lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực di tích thắng cảnh Mật Sơn, thành phố Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08 tháng 02 năm 2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu vực di tích thắng cảnh Mật Sơn, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của UBND thành phố Thanh Hóa tại Tờ trình số 745/TTr-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2016; của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5711/TTr-SXD ngày 06 tháng 10 năm 2016 về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và dự toán khảo sát lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực di tích thắng cảnh Mật Sơn, thành phố Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và dự toán khảo sát lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực di tích thắng cảnh Mật Sơn, thành phố Thanh Hóa, với những nội dung chính sau:

1. Lý do điều chỉnh

Để khớp nối hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật của đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực di tích thắng cảnh Mật Sơn, thành phố Thanh Hóa đã được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ tại Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 25/02/2013 với các đồ án quy hoạch chi tiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về phía Tây, phía Tây Bắc, phía Nam của đồ án. Đồng thời, để cụ thể hóa quy hoạch phân khu trong khu vực, làm cơ sở để quản lý, khai thác sử dụng quỹ đất có hiệu quả; tạo nguồn vốn để đầu tư xây dựng hạ tầng khu công viên du lịch văn hóa và đô thị Mật Sơn, thành phố Thanh Hóa.

2. Phạm vi ranh giới và diện tích lập quy hoạch

a) Phạm vi ranh giới: Thuộc địa bàn phường Đông Vệ và phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, ranh giới như sau:

- Phía Đông giáp khu dân cư phường Đông Vệ;
- Phía Tây giáp kênh Bắc và dân cư phường Quảng Thắng.
- Phía Nam giáp đường Nguyễn Phục;
- Phía Bắc giáp kênh nhà Lê và đường Mật Sơn;

b) Diện tích lập quy hoạch: tổng diện tích lập quy hoạch sau khi mở rộng khoảng 91,7ha (53,45ha + 38,25ha), được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương tại Công văn số 9460/UBND-CN ngày 24/8/2016, cụ thể:

- Diện tích lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu vực di tích thắng cảnh Mật Sơn được UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và dự toán tại Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 25/02/2013, với diện tích khoảng 53,45ha.

- Diện tích mở rộng vào khu vực dọc phía Nam sông nhà Lê - thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 xã Quảng Thắng thành phố Thanh Hóa, với diện tích khoảng 38,25ha.

3. Tính chất, chức năng khu vực lập quy hoạch.

- Là khu vực di tích, danh thắng gắn với cảnh quan tự nhiên và cảnh quan nhân tạo khu vực núi Mật Sơn, phục vụ nhu cầu tâm linh, tín ngưỡng, nhu cầu giải trí, nghỉ ngơi với các hoạt động du lịch sinh thái núi; góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm cho người dân địa phương.

- Là khu dân cư mới với các chức năng: Đất cây xanh khu ở, đất nhà ở thấp tầng, đất thương mại dịch vụ, đất cây xanh cảnh quan, đất công trình công cộng, đất mặt nước, đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật.

4. Nội dung hồ sơ đồ án quy hoạch chi tiết đô thị.

Đáp ứng theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Điều 10 Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thiết kế đô thị thực hiện theo quy định tại Chương IV Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị; đáp ứng các mục tiêu, tính chất chức năng của khu vực lập quy hoạch.

Bản đồ địa hình phục vụ lập đồ án quy hoạch đô thị tuân thủ theo quy định tại Điều 3 Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010; Thông tư 05/2011/TT-BXD ngày 9/6/2011 của Bộ xây dựng Quy định kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công tác khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng.

5. Các chỉ tiêu cơ bản của đồ án.

a) Quy mô dân số: dự kiến khoảng 6.000 người.

b) Các chỉ tiêu về sử dụng đất: Phù hợp với quy hoạch phân khu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan.

c) Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật:

- Giao thông: đáp ứng các tiêu chí đô thị loại I, tuân thủ Quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan, đảm bảo khớp nối đồng bộ với hệ thống giao thông trong khu vực.

- Cấp điện: 1800 KWh/người/năm.

- Cấp nước: 180 lít/người/ngđ.

- Thoát nước: Nước mưa và nước thải riêng biệt.

- Chỉ tiêu xử lý chất thải: 1,5 kg/người/ngày đêm.

- Rác thải: Thu gom 100% và vận chuyển về khu xử lý rác của thành phố.

6. Các yêu cầu nghiên cứu lập quy hoạch.

- Quy hoạch chi tiết phải đáp ứng các tiêu chí đô thị loại I; tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về không gian, kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật, môi trường trong khu vực đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định khác có liên quan.

- Hạ tầng kỹ thuật khu vực lập quy hoạch phải được thiết kế đồng bộ, khớp nối với các đồ án quy hoạch lân cận đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và hiện trạng khu vực; đảm bảo tính thống nhất, hoàn chỉnh và hài hòa giữa khu vực xây dựng mới và khu vực hiện trạng hiện có.

7. Hồ sơ sản phẩm.

a) Phân khảo sát địa hình:

- Bản đồ địa hình phục vụ lập đồ án quy hoạch đô thị tỷ lệ 1/500 (hệ tọa độ, độ cao VN-2000), với tổng diện tích khoảng 91,7ha. Yêu cầu về hồ sơ khảo sát địa hình phải được Sở Xây dựng thẩm định theo quy định tại Thông tư Thông tư 05/2011/TT-BXD ngày 9/6/2011, trước khi Chủ đầu tư nghiệm thu lập quy hoạch.

b) Hồ sơ đồ án quy hoạch chi tiết đô thị.

Thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 10 Thông tư số Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thiết kế đô thị thực hiện theo quy định tại Chương IV Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị. Cụ thể:

- Phần bản vẽ.
- Thuyết minh.
- Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết đô thị.
- Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch.
- Phụ lục kèm theo thuyết minh.

c) Các yêu cầu về hồ sơ:

- Bản đồ minh họa trong thuyết minh được thu nhỏ theo khổ A3 màu.
- Bản đồ dùng cho việc báo cáo thẩm định phê duyệt in màu.
- Số lượng tài liệu dùng cho báo cáo thẩm định theo yêu cầu của hội nghị.
- Hồ sơ trình duyệt lập thành 8 bộ in màu theo mục 7, kèm theo 3 bộ hồ sơ in ép A0 màu, 02 đĩa CD ghi toàn bộ nội dung bản vẽ và các văn bản, quy định có liên quan.

8. Dự toán kinh phí thực hiện: 2.776.674.000 đồng.

(Hai tỷ, bảy trăm bảy mươi sáu triệu, sáu trăm bảy mươi bốn nghìn đồng)

Trong đó:

- Kinh phí 1.400.515.000 đồng (kinh phí lập quy hoạch và khảo sát phần diện tích quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 25/02/2013).

- Kinh phí lập quy hoạch điều chỉnh bổ sung, với phần mở rộng quy mô khoảng 38,25ha là: 1.376.159.000 đồng, gồm:

+ Chi phí lập nhiệm vụ và đồ án, quản lý và thẩm định: 1.179.458.000 đồng.

+ Chi phí khảo sát đo vẽ địa hình bổ sung khoảng 44,0ha: 196.701.000 đồng.

(chi tiết theo phụ lục kèm theo Tờ trình của Sở Xây dựng)

9. Nguồn vốn lập quy hoạch: Ngân sách thành phố.

10. Tổ chức thực hiện.

- Cơ quan chủ quản đầu tư và phê duyệt quy hoạch: UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ quan chủ đầu tư và trình hồ sơ: UBND thành phố Thanh Hóa.

- Cơ quan thẩm định trình duyệt: Sở Xây dựng.

- Đơn vị lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định của pháp luật.

- Thời gian lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch: 06 tháng, kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

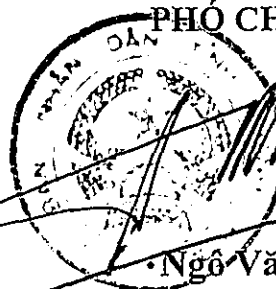
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, CN.
- H31.(2016)QDPD_DC NV QHCT 1-500 KV Mai Sơn.doc

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn